

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 1357/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 12/4/2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hương Thủy

2. Ông Cao Quốc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 2560/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 730/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1268/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1974

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn: Ông Ngô Quang Do Th, sinh năm 1975

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/10/2023, bản tự khai ngày 05/01/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L trình bày:

Bà và ông Ngô Quang Do Th tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Q (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh và được Ủy ban nhân dân Q, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 13 quyển số 01/97 ngày 28/4/1997. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, gây gổ với nhau, ông Th đã bỏ nhà đi từ đầu năm 2020 đến nay không biết ở đâu, bà đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì, bà đã làm đơn yêu cầu tuyên bố ông Th mất tích và Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đã tuyên bố ông Th mất tích theo quyết định số 2870/2023/QĐST-

DS ngày 08/8/2023. Do mục đích hôn nhân không đạt được, để ổn định cuộc sống bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn ông Ngô Quang Do Th.

Về con chung: Có 02 con chung Ngô Thị Bình A, sinh ngày 17/01/1994 và Ngô Tấn Ph, sinh ngày 20/8/1997 (các con chung đã trưởng thành).

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bà Nguyễn Thị Kim L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ông Ngô Quang Do Th đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Kim L yêu cầu ly hôn ông Ngô Quang Do Th, nên đây là vụ án tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và bị đơn ông Ngô Quang Do Th cư trú tại thành phố Thủ Đức, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Bà Nguyễn Thị Kim L có đơn đề nghị vắng mặt khi Tòa án xét xử; ông Ngô Quang Do Th đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bà L và ông Th.

[4] Xét yêu cầu của đương sự:

[5] Về quan hệ hôn nhân:

[6] Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 13 quyền số 01/97 ngày 28/4/1997 do Ủy ban nhân dân Q (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp, thì quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông Th là hợp pháp.

[7] Xét, quá trình chung sống vợ chồng bà L và ông Th phát sinh mâu thuẫn, do quan điểm sống khác nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, đầu năm 2020 ông Th bỏ nhà đi đến nay không biết ở đâu, bà L đã làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố ông Th mất tích, Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức đã ban hành Quyết định số 2870/2023/QĐST-DS ngày 08/8/2023 tuyên bố ông Ngô Quang Do Th mất tích. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà L được ly hôn ông Ngô Quang Do Th.

[8] Về con chung: Có 02 con chung là Ngô Thị Bình A, sinh ngày 17/01/1994 và Ngô Tấn Ph, sinh ngày 20/8/1997 (các con chung đã trưởng thành).

[9] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[10] Về nợ chung: Không có.

[11] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 200.000 đồng bà Nguyễn Thị Kim L chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim L.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim L và ông Ngô Quang Do Th.

2. Về con chung: Có 02 con chung Ngô Thị Bình A, sinh ngày 17/01/1994 và Ngô Tấn Ph, sinh ngày 20/8/1997 (các con chung đã trưởng thành).

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Thị Kim L chịu, nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2023/0005945 ngày 20/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Kim L đã nộp đủ án phí.

6. Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Ngô Quang Do Th vắng mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường

